

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
<b>I</b>		<b>ĐỌC HIỂU</b>	<b>6,0</b>
	<b>1</b>	C	0.5
	<b>2</b>	B	0.5
	<b>3</b>	D	0.5
	<b>4</b>	C	0.5
	<b>5</b>	A	0.5
	<b>6</b>	C	0.5
	<b>7</b>	C	0.5
	<b>8</b>	Bài thơ là bức tranh tự họa về cuộc sống và con người Úc Trai. Nổi bật lên trong bức chân dung tự họa ấy là vẻ đẹp tâm hồn và cốt cách thanh cao của nhà thơ. Ông luôn gắn gũi, gắn bó hòa hợp với thiên nhiên bằng một tình yêu tha thiết và tấm lòng trung hiếu sắt son với quê hương đất nước.	0.5
	<b>9</b>	- Nêu ra bài học cho bản thân - Lí giải lí do bản thân nêu bài học ấy	1.0
	<b>10</b>	_ Nêu quan điểm bản thân _ Lí giải hợp lí	1.0
<b>II</b>		<b>VIẾT</b>	<b>4,0</b>
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Vẻ đẹp tâm hồn Nguyễn Trãi qua bài thơ “Thuật hứng 24”.</i>	0,5
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: 1. Giới thiệu tác phẩm, tác giả, thể loại...; nêu nội dung cần phân tích, đánh giá 2. Phân tích, đánh giá - Vẻ đẹp tâm hồn của Nguyễn Trãi: đó là một tâm hồn với tình yêu thiên nhiên tha thiết, là một tấm lòng trung hiếu trước sau không đổi thay. - Có thể theo hướng sau: + Hai câu thơ đề: Tâm thế sống của một con người biết đủ, biết công danh đã toại thì nên trở về an hưởng thú thanh nhàn. Đó cũng là tâm thế của một con người biết buông bỏ, tránh xa mọi thị phi. Vẻ đẹp cốt cách của Úc Trai là không màng danh lợi, bản lĩnh vượt lên thói đời. Ông tìm về nhàn khi đã tròn bổn phận với nước. + Hai câu thực: Sống vui vầy với cuộc sống dân dã, bình dị, mộc mạc đời thường của một lão nông nhàn, cuộc sống đạm bạc mà thanh cao. + Hai câu luận: Nguyễn Trãi hòa mình với thiên nhiên cảm nhận được cả vẻ đẹp của sự huyền ảo, mỹ lệ như một bức tranh lụa mượt mà phảng phất phong vị thơ Đường. Kho không chứa hàng mà chứa gió, trăng. Thuyền không chở đồ vật mà chở sương	2.5

	<p>khói, chở rắng nắng. Bên cạnh vẻ mộc mạc tao nhã là sự giàu có của thiên nhiên và niềm vui khi được tận hưởng những vẻ đẹp ấy.</p> <p>+ Hai câu kết:</p> <p>Nhà thơ vui với thiên nhiên, với cuộc sống nhưng không phút giây nào quên trung hiếu. Hồn Úc Trai sáng tựa sao khuê. Ông luôn canh cánh bên mình mối bận tâm với dân với nước, trách nhiệm với gia đình với quê hương.</p> <p>3. Phân tích, đánh giá về nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sáng tạo thể thơ thất ngôn xen lục ngôn</li> <li>- Sử dụng nhiều hình ảnh thơ độc đáo</li> <li>- Ngôn từ mộc mạc, giản dị</li> </ul> <p>.....</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.</p>	0,5
<b>Tổng điểm</b>		<b>10.0</b>